

Số: /KH-SKHCN

Đồng Tháp, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Khảo sát chất lượng hàng hóa đối với dầu nhớt động cơ đốt trong lưu thông trên thị trường năm 2025

Căn cứ Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008;

Căn cứ Quyết định số 13/2025/QĐ-UBND ngày 01/3/2025 của Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ Quyết định số 001/QĐ-SKHCN ngày 04/3/2025 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn các tổ chức tham mưu, tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 063/QĐ-SKHCN ngày 10/4/2025 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ về việc điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 đối với Văn phòng Sở và các đơn vị trực thuộc;

Nhằm thực hiện công tác quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa lưu thông trên địa bàn Tỉnh trong năm 2025, Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng Kế hoạch khảo sát chất lượng hàng hóa đối với dầu nhớt động cơ đốt trong lưu thông trên thị trường năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Đánh giá tình hình chất lượng của mặt hàng dầu nhớt động cơ đốt trong lưu thông trên thị trường tỉnh Đồng Tháp trong năm 2025, làm cơ sở để các cơ quan quản lý nhà nước xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra chất lượng hàng hóa nhằm bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và nâng cao hiệu lực quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

2. Yêu cầu

Việc lấy mẫu, thử nghiệm phải khách quan, trung thực. Hàng hóa được khảo sát phải đa dạng về thương hiệu, không trùng lặp về tiêu chuẩn công bố của cùng cơ sở sản xuất. Đảm bảo hiệu quả sử dụng kinh phí, đúng mục đích và tiết kiệm.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Thành lập Đoàn khảo sát chất lượng hàng hóa thực hiện việc lấy mẫu khảo sát hàng hóa trên thị trường năm 2025 về sự phù hợp của chất lượng hàng hóa với

tiêu chuẩn và quy chuẩn công bố đối với dầu nhớt động cơ đốt trong và đánh giá sự phù hợp của các chỉ tiêu chất lượng của dầu nhớt với tiêu chuẩn, quy chuẩn công bố áp dụng trên nhãn, làm căn cứ cho các cơ quan quản lý lập kế hoạch thanh tra, kiểm tra.

2. Khảo sát và lấy mẫu

- Tổng số mẫu khảo sát: 20 mẫu (dự kiến).
- Phương pháp lấy mẫu: Mẫu hàng hóa được lựa chọn khảo sát không trùng nhau về tiêu chuẩn công bố của cùng cơ sở sản xuất. Mẫu được lấy là loại hàng đóng gói sẵn lưu thông trên thị trường, thể tích thực 01 Lít/chai (01 mẫu thử nghiệm 01 chai), dưới 01 Lít/chai (01 mẫu thử nghiệm 02 chai).

3. Thử nghiệm mẫu

- Tổng số mẫu thử nghiệm: 20 mẫu (dự kiến).
- Thử nghiệm các chỉ tiêu chất lượng theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 14:2018/BKHCN và Sửa đổi 1:2018 QCVN 14:2018/BKHCN về Dầu nhớt động cơ đốt trong.
- Đơn vị thử nghiệm mẫu: Lựa chọn đơn vị được chỉ định.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Tổng kinh phí dự toán: **56.900.000 đồng** (*Bằng chữ: Năm mươi sáu triệu, chín trăm ngàn đồng*), chi tiết tại Phụ lục đính kèm.
2. Nguồn kinh phí: từ nguồn sự nghiệp khoa học và công nghệ cấp cho Sở Khoa học và Công nghệ năm 2025.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tiêu chuẩn, Đo lường, Chất lượng

- Chủ trì tham mưu thực hiện, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện Kế hoạch. Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Sở tham mưu triển khai thực hiện các nội dung liên quan để ký kết hợp đồng với đơn vị cung cấp dịch vụ thử nghiệm; nghiệm thu thanh lý hợp đồng theo quy định.
- Báo cáo kết quả thực hiện sau khi kết thúc khảo sát.

2. Văn phòng Sở: hỗ trợ thực hiện thanh quyết toán các hợp đồng thử nghiệm theo quy định./.

Nơi nhận:

- GD và các PGD (được biết);
- VP Sở (ph/h);
- Lưu: VT, TĐC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phan Trọng Tường

Phụ lục
DỰ TOÁN KINH PHÍ

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số

/KH-SKHCN ngày tháng

năm 2025 của Sở Khoa học và Công nghệ)

ĐVT: đồng

STT	Nội dung	Dự toán kinh phí	Số lượng	Thành tiền	Ghi chú
A.	Khảo sát và mua mẫu				
1	Công tác phí (04 công chức)	400.000/ngày	05 ngày	2.000.000	Theo Nghị quyết số 142/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017
2	Phí thuê xe (trong Tỉnh)	1.500.000/ngày	05 ngày	7.500.000	Theo thực tế
3	Kinh phí mua mẫu	250.000/mẫu	20 mẫu	5.000.000	Theo thực tế
B	Thử nghiệm mẫu				
1	Công tác phí (02 công chức)	400.000/ngày	01 ngày	400.000	Theo Nghị quyết số 142/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017
2	Phí thuê xe (Tp. Cần Thơ)	2.000.000/ngày	01 ngày (lượt đi và về)	2.000.000	Theo thực tế
3	Kinh phí thử nghiệm mẫu (12 chỉ tiêu cho 1 mẫu)	2.000.000/mẫu	20 mẫu	40.000.000	Theo báo giá
				Tổng cộng: 56.900.000	
Bằng chữ: Năm mươi sáu triệu, chín trăm ngàn đồng					